

**ỦY BAN BẦU CỬ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **33** /CV-UBBC
V/v tiếp tục triển khai các
công việc tổ chức bầu cử

Lai Châu, ngày **09** tháng **3** năm 2021

Kính gửi: Ủy ban bầu cử các huyện, thành phố;

Ngày 02/3/2021, Ủy ban bầu cử tỉnh đã ban hành Công văn số 24/CV-UBBC về việc tiếp tục triển khai các công việc chuẩn bị tổ chức bầu cử, trong đó yêu cầu các địa phương ngay sau khi kết thúc việc lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã, gửi báo cáo tổng hợp về tình hình tổ chức bầu cử ở địa phương mình tính đến thời điểm báo cáo (*trước ngày 15/3/2021*), đồng thời cung cấp các thông tin kèm theo đến Ủy ban bầu cử tỉnh.

Tại mục 3 các biểu 1, 2 kèm theo Công văn số 24/CV-UBBC, Ủy ban bầu cử tỉnh đã đề nghị các huyện, thành phố cung cấp thông tin cơ cấu đại biểu "Dưới 35 tuổi" theo yêu cầu của Hội đồng bầu cử Quốc gia tại Công văn số 64/VPHĐBCQG-TT. Tuy nhiên, ngày 03/3/2021, Hội đồng bầu cử Quốc gia ban hành Công văn số 79/VPHĐBCQG-TT đính chính nội dung thông tin cần báo cáo thành "Dưới 40 tuổi". Do vậy, để đảm bảo thống nhất trong công tác báo cáo, Ủy ban bầu cử sửa đổi thông tin mục 3 các biểu 1, 2 kèm theo Công văn số 24/CV-UBBC thành "Dưới 40 tuổi", đề nghị Ủy ban bầu cử các huyện, thành phố sử dụng biểu mẫu kèm theo Công văn này, các nội dung báo cáo khác vẫn thực hiện theo Công văn số 24/CV-UBBC ngày 02/3/2021.

Đề nghị Ủy ban bầu cử các huyện, thành phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Phòng Nội vụ các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, UBBC.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
KT. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN KIỂM THƯ KÝ**



Vừ A Tiến

BIỂU SỐ LIỆU ĐỀ NGHỊ CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ CUNG CẤP
(Kèm theo Công văn số 039 /CV-UBCC ngày 09/3/2021 của UBCC tỉnh)



1. Tỷ lệ, cơ cấu, thành phần người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện

STT	Cơ cấu, thành phần	Số lượng	Tỷ lệ
1	Nữ		
2	Ngoài đảng		
3	Dưới 40 tuổi		
4	Người dân tộc thiểu số		
5	Tôn giáo		
6	Tái cử		
7	Tự ứng cử		
8	Trên đại học		
9	Đại học		
10	Dưới đại học		

2. Tỷ lệ, cơ cấu, thành phần người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã

STT	Cơ cấu, thành phần	Số lượng	Tỷ lệ
1	Nữ		
2	Ngoài đảng		
3	Dưới 40 tuổi		
4	Người dân tộc thiểu số		
5	Tôn giáo		
6	Tái cử		
7	Tự ứng cử		
8	Trên đại học		
9	Đại học		
10	Dưới đại học		

3. Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân

STT	Đại biểu Hội đồng nhân dân	Số đại biểu được bầu	Số đơn vị bầu cử	Số Ban bầu cử đã thành lập
1	Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện			
2	Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã			